

Minh định đặc tính khoa học, cách mạng, nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh - vũ khí quan trọng để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch

PGS, TS. TRẦN THỊ MINH TUYẾT

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: tuyetminh1612@gmail.com

Nhận ngày 20 tháng 8 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 1 năm 2025.

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh đi vào thế giới người hiền nhưng di sản tinh thần mà Người để lại, trong đó, tư tưởng Hồ Chí Minh đóng vai trò hạt nhân, ngày càng tỏ rõ sức sống bất hủ và giá trị soi đường. Điều căn cốt làm nên sức sống và giá trị to lớn đó chính là các đặc tính khoa học, cách mạng và nhân văn trong tư tưởng của Người. Hệ thống hóa và minh định biểu hiện của các đặc tính cao quý đó là việc làm hết sức cần thiết. Lý do là bởi, muốn bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh hay đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc tư tưởng của Người với tư cách là bộ phận hợp thành nền tảng tư tưởng của Đảng, điều quan trọng là người bảo vệ phải có niềm tin khoa học và thấu suốt bản chất, đặc tính của cái mình bảo vệ. Tác giả bài viết lựa chọn chủ đề này xuất phát từ quan niệm đó.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; khoa học; cách mạng; nhân văn; nền tảng tư tưởng của Đảng.

Abstract: President Ho Chi Minh passed away but the spiritual legacy he left behind, with his thought at its core, continues to demonstrate its eternal vitality and guiding value. The essence of this enduring vitality and immense value lies in the scientific, revolutionary, and humanistic qualities of his thought. Systematizing and clarifying the manifestations of these noble qualities is a vital task. This is because, in order to protect Ho Chi Minh Thought or to combat distortions of his ideology as an integral part of the Party's ideological foundation, it is crucial that those who defend it possess scientific conviction and a thorough understanding of the essence and characteristics of what they are safeguarding. The author of this article has chosen this topic based on that perspective.

Keywords: Ho Chi Minh Thought; scientific, revolutionary; humanistic, Party's ideological foundations.

Các vĩ nhân chỉ sống một lần, tư tưởng của họ hình thành trong một thời nhưng việc nghiên cứu, luận bàn về họ lại không giới hạn. Thước đo kiểm định sức sống, ảnh hưởng của nhà tư tưởng chính là thời gian. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa hơn nửa thế kỷ nhưng tư tưởng của Người ngày càng tỏa sáng. Lý do căn cốt là bởi, tư tưởng của Người mang bản chất và đặc tính khoa học, cách mạng, nhân văn. Việc nhận thức sâu sắc bản chất và các đặc tính cao quý đó trong tư tưởng của Người là cách thức hữu hiệu để phòng ngừa sự suy

thoái về tư tưởng chính trị và đấu tranh với các luận điểm sai trái, thù địch.

1. Đặc tính khoa học, cách mạng và nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh

Thực hiện sứ mệnh tìm đường, nhận đường và dẫn đường cho cách mạng Việt Nam, nhà ái quốc Hồ Chí Minh, danh nhân văn hóa Hồ Chí Minh đã trở thành nhà tư tưởng với hệ thống quan điểm toàn diện, sâu sắc về cách mạng Việt Nam. Đại hội VII (năm 1991) của Đảng Cộng sản Việt Nam chính thức khẳng định, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư

tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động nhưng ngay khi Đảng ra đời, đường lối của Đảng đã do Hồ Chí Minh xác lập. Trên thế giới, nhiều nhà khoa học và chính khách lớn đã khẳng định tầm vóc thời đại của tư tưởng Hồ Chí Minh. Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Mỹ - Gớt Hôn viết: "Đồng chí Hồ Chí Minh là một lãnh tụ và một nhà tư tưởng macxit-lêninnít vĩ đại của thế giới"⁽¹⁾. Tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ là tài sản vô giá của dân tộc Việt Nam mà còn là di sản chung của văn hóa nhân loại. Sự khám phá các chân giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ đáp ứng nhu cầu nhận thức mà còn có ý nghĩa chính trị, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Do đó, việc minh định biểu hiện các đặc tính khoa học, cách mạng, nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh là hết sức quan trọng.

Thứ nhất, tư tưởng Hồ Chí Minh hiển thị đặc tính khoa học.

Tư tưởng Hồ Chí Minh với nội dung xuyên suốt là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội thể hiện rõ quy luật của cách mạng Việt Nam và sự tương thích với tính chất thời đại. Trong quá trình tìm đường cứu nước, nhận ra "tín hiệu chỉ đường" của cách mạng tháng Mười, Hồ Chí Minh sớm nhận ra tính chất của thời đại mới: "Thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới"⁽²⁾ và "thời đại cách mạng chống đế quốc, thời đại giải phóng dân tộc"⁽³⁾. Khi hàng trăm dân tộc, trong đó có Việt Nam, bị các nước đế quốc xâm lược thì chống đế quốc, giành độc lập dân tộc là xu thế tất yếu của thời đại. Vấn đề là phải có đường lối đúng. Được trang bị phương pháp luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã phát kiến ra con đường cứu nước mới: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản"⁽⁴⁾. Mục cầu hạnh phúc cũng là quyền chính đáng của con người. Do "chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất"⁽⁵⁾; chỉ có chủ nghĩa xã hội mới thực sự tôn trọng cá nhân, giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa cá nhân

và cộng đồng; chỉ có chủ nghĩa xã hội mới đáp ứng ba yêu cầu cấp bách của xã hội Việt Nam lúc đó là "dân tộc", "dân chủ" và "dân sinh"⁽⁶⁾ nên đi lên chủ nghĩa xã hội là bước phát triển tất yếu của cách mạng Việt Nam. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, *Độc lập dân tộc* và *Chủ nghĩa xã hội* gắn bó mật thiết với nhau như hình với bóng, cái trước đòi hỏi cái sau, cái sau đáp ứng cái trước, khác nào như hai bộ phận của một cơ thể"⁽⁶⁾. Với tư tưởng "Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội", Hồ Chí Minh đã tìm ra quy luật vận động và phát triển của cách mạng Việt Nam - một quy luật vừa thuận lòng dân, vừa hợp thời đại.

Thực tiễn là thước đo chân lý khoa học mà tư tưởng Hồ Chí Minh có tính thực tiễn cao độ. Chính C.Mác đã khẳng định: "Vấn đề tìm hiểu xem tư duy của con người có thể đạt tới chân lý khách quan không, hoàn toàn không phải là một vấn đề lý luận mà là một vấn đề thực tiễn. Chính trong thực tiễn mà con người phải chứng minh chân lý"⁽⁷⁾. Thời đại đế quốc chủ nghĩa với việc xâm lược thuộc địa của các thế lực đế quốc là cơ sở thực tiễn để hình thành trong Hồ Chí Minh tư tưởng chống đế quốc giành độc lập dân tộc. Sự ra đời của nước Nga Xô viết và sự phát triển mạnh mẽ của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa với các đặc tính ưu việt là thực tiễn để Hồ Chí Minh khẳng định: "Không có lực lượng gì ngăn trở được chủ nghĩa xã hội phát triển"⁽⁸⁾. Đó còn là thực tiễn hoạt động quốc tế 30 năm của Hồ Chí Minh để Người từng bước tìm kiếm, xác lập con đường, phương pháp cho cách mạng Việt Nam. Khi giải quyết mối quan hệ giữa "cái phổ biến" và "cái đặc thù", Hồ Chí Minh luôn đứng vững trên mảnh đất thực tiễn Việt Nam để vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, không rơi vào sự "tư biện", phi thực tế. Người đã phê bình căn bệnh giáo điều trong Đảng, rằng "nghe người ta nói giai cấp đấu tranh, mình cũng ra khẩu hiệu giai cấp đấu tranh, mà không xét hoàn cảnh nước mình như thế nào để làm cho đúng"⁽⁹⁾. Tri thức tin cậy nhất là tri thức chất lọc từ thực tiễn nên tư tưởng Hồ Chí Minh đã đi vào cuộc sống với tính khả dụng rất cao. Người đã thực hiện đúng chỉ dẫn của V. I. Lênin: "Từ trực quan sinh động đến

tư duy trừu tượng, và từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn - đó là con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý, của sự nhận thức thực tại khách quan^[10].

Tính khoa học trong tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện qua khả năng *kết tinh các giá trị văn hóa để trở thành tài sản của các tài sản*. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự kế thừa, phát triển tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại thông qua bản lĩnh văn hóa Hồ Chí Minh. Các truyền thống văn hóa dân tộc như yêu nước, đoàn kết, nhân nghĩa đã hội tụ sâu sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh và chính Người đã trở thành tinh hoa, khí phách dân tộc. Tiếp nhận thế giới quan, phương pháp luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin - đỉnh cao tri thức của nhân loại, Hồ Chí Minh đã thông thái, chuyển hóa những giá trị văn hóa tốt đẹp của nhân loại và giải quyết hài hòa các mối quan hệ Cũ - Mới, Đông - Tây, Dân tộc - Quốc tế, Truyền thống - Hiện đại. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự *mang trở những giá trị văn hóa Đông - Tây, kim - cổ*^[11] nhưng đó không phải là tư tưởng chiết chung, sự lắp ghép hay số cộng của các tư tưởng mà là *một hợp chất mới, đầy sáng tạo*^[12], là sự hội tụ của các nguồn sáng để trở thành ánh sáng soi đường cho các dân tộc trên con đường đấu tranh vì Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Đặc tính khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh hiển thị rõ nét ở *tinh thần sáng tạo, đổi mới*. Bản chất của khoa học là sáng tạo, phát kiến *cái mới*. Chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết *mở*, đúng như Ph.Ăngghen đã tổng kết: *Lý luận của chúng tôi là lý luận của sự phát triển, chứ không phải là một giáo điều mà người ta phải học thuộc lòng và lắp lại một cách máy móc*^[13]. Tiếp nhận tinh thần đó, Hồ Chí Minh, một mặt khẳng định: *Chủ nghĩa Mác - Lênin là chủ nghĩa cách mạng và khoa học nhất*^[14], mặt khác, phản biện: *Mác đã xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử, nhưng lịch sử nào? Lịch sử châu Âu. Mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là toàn thể nhân loại*^[15]. Khi văn hóa truyền thống Việt Nam thiếu hụt lý luận khoa học, khi chủ nghĩa Mác - Lênin thiếu hụt tư liệu lịch sử phương Đông thì tư tưởng Hồ Chí Minh đã *lấp đầy* các khoảng trống đó. Hồ Chí Minh đã tiếp thu chủ nghĩa Mác

- Lênin theo phương pháp biện chứng, nắm lấy cái tinh thần để đề ra hệ thống quan điểm có tính logic nội tại chặt chẽ và phù hợp với điều kiện Việt Nam. Vì thế, nếu lý luận về cách mạng vô sản là sản phẩm của C.Mác - Ph.Ăngghen - V.I.Lênin thì lý luận về cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại đế quốc chủ nghĩa là *sản phẩm của Hồ Chí Minh*. Cương lĩnh giải phóng dân tộc do Người soạn thảo có nhiều điểm trái ngược so với quan điểm chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản lúc đó. Điều tương tự cũng diễn ra trong tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, về Đảng, về Nhà nước của dân, do dân, vì dân... Lời tuyên bố *làm trái với Liên Xô, đó cũng là mácxít*^[16] đã thể hiện năng lực, bản lĩnh sáng tạo của Hồ Chí Minh. Trong quá trình chỉ đạo thực tiễn, Người cũng không ngừng đổi mới. Các tác phẩm *Đời sống mới* (1947), *Sửa đổi lối làm việc* (1947), *Di chúc* (1969) đều kết tinh lý luận về đổi mới. Robert Mc Namara - bộ trưởng Bộ quốc phòng Hoa Kỳ (1961-1968) thừa nhận: *Trong số các lãnh tụ cộng sản của thế kỷ hai mươi. Hồ Chí Minh được coi là một trong những người ít xơ cứng nhất bởi giáo điều cộng sản*^[17]. Sự sáng tạo của Hồ Chí Minh không chỉ làm cho học thuyết Mác - Lênin thích ứng trong một không gian mới, thời đại mới mà còn giúp cách mạng Việt Nam giảm thiểu căn bệnh giáo điều.

Tính khoa học trong tư tưởng Hồ Chí Minh còn thể hiện ở *năng lực dự báo chiến lược chuẩn xác*. Không phải một lần *xuất thần* mà năng lực dự báo thiên tài của Người đã thể hiện trong suốt cuộc đời. Sự chuẩn xác kỳ lạ trong chuỗi dự báo thể hiện tư duy khoa học, khả năng phán đoán quy luật, bước ngoặt lịch sử của Hồ Chí Minh. Được tiên lượng sớm, con thuyền cách mạng Việt Nam đã chủ động vượt *thác ghềnh* cập bến thành công.

Đặc tính khoa học với các biểu hiện phong phú không chỉ dẫn đến các thắng lợi của cách mạng Việt Nam mà còn tạo ra tính phổ quát và bền vững của tư tưởng Hồ Chí Minh. Có câu nói cho một thời đã thành cho muôn đời; có lời dặn dành cho một giới, một ngành đã thành lời dặn cho muôn người.

Thứ hai, tư tưởng Hồ Chí Minh ngợi sáng đặc tính cách mạng.

Kế thừa tinh thần "cải tạo thế giới" của triết học Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đưa ra định nghĩa giản dị, dễ hiểu mà vẫn biểu đạt sâu sắc bản chất, ý nghĩa của cách mạng, rằng "cách mệnh là phá cái cũ đò ra cái mới, phá cái xấu đò ra cái tốt"⁽¹⁸⁾. Tư tưởng Hồ Chí Minh luôn toát lên tinh thần đó, hướng tới mục tiêu đó.

Tư tưởng Hồ Chí Minh đề xướng *các cuộc cách mạng xã hội triệt để* nhằm phá bỏ áp bức dân tộc và áp bức giai cấp, xây dựng xã hội công bằng, bình đẳng cho tất cả mọi người, trước hết là người lao động. Nhận thức rõ tính "không đến nơi" của cách mạng tư sản và tính triệt để của cách mạng Tháng Mười Nga, Người lựa chọn con đường cách mạng vô sản để lật đổ chế độ thực dân - phong kiến thối nát. Người nhấn mạnh: "Cách mệnh thì phải đoàn kết dân chúng bị áp bức để *đánh đổ cả giai cấp áp bức mình*, chứ không phải chỉ nhờ 5, 7 người giết 2, 3 anh vua, 9, 10 anh quan mà được"⁽¹⁹⁾. Ở các thời điểm lịch sử khác nhau, được diễn đạt khác nhau nhưng giải phóng dân tộc luôn là mục tiêu "bất biến" trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Mặt khác, Hồ Chí Minh coi độc lập dân tộc chỉ là tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nhấn mạnh sự thay đổi "về chất" của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định: "Xây dựng chủ nghĩa xã hội là thay đổi cả xã hội, thay đổi cả thiên nhiên, làm cho xã hội không còn người bóc lột người, không còn đói rét, mọi người đều được ấm no và hạnh phúc"⁽²⁰⁾. Đây là cuộc cách mạng lâu dài nhất, khó khăn nhất, khó hơn thắng thực dân - phong kiến nhưng Hồ Chí Minh đã khẳng định quyết tâm "biến một nước đò nát, cực khổ thành một nước văn hóa cao và đời sống vui tươi hạnh phúc"⁽²¹⁾. Người cũng yêu cầu toàn Đảng, toàn dân đồng tâm, tín tâm, quyết tâm để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Tư tưởng Hồ Chí Minh còn hướng tới *cuộc cách mạng trong nhận thức, ý thức con người và tổ chức Đảng*. Người khẳng định, để xây dựng một xã hội hoàn toàn mới trong lịch sử, "chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ

và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm"⁽²²⁾. Lý do đơn giản là, "muốn cải tạo xã hội thì lòng mình phải cải tạo"⁽²³⁾. Sớm lo ngại về sự tha hóa của đội ngũ cán bộ, đảng viên khi có chức quyền, Hồ Chí Minh yêu cầu họ phải có dũng khí tự phê bình và phê bình như "rửa mặt hàng ngày"⁽²⁴⁾, phải tu dưỡng đạo đức suốt đời và Đảng phải kiên quyết "chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi"⁽²⁵⁾.

Tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện *cuộc đấu tranh không khoan nhượng với chủ nghĩa cá nhân dưới mọi hình thức*. Người rất nhất quán trong việc khẳng định bản chất của chủ nghĩa cá nhân: Đó là sự tư lợi, đò lập lợi ích cá nhân với lợi ích cộng đồng, đặt cái "tôi" siêu vị kỷ lên trên cái "ta" là nhân dân và đất nước. Người cũng chỉ rõ sự nguy hại của chủ nghĩa cá nhân: Là kẻ thù hung ác của đạo đức cách mạng, là "giặc nội xâm" là trở lực to lớn nhất của chủ nghĩa xã hội, là căn bệnh "mẹ" đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm. Do đó, Người yêu cầu tổ chức Đảng và mỗi đảng viên phải kiên quyết, kiên trì "quét sạch chủ nghĩa cá nhân".

Tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện *cuộc đấu tranh không khoan nhượng để bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin và phản bác các quan đò sai trái, thù địch*. Đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng là một hình thức của đấu tranh giai cấp mà những người cộng sản tất yếu phải tiến hành. Khi còn hoạt động quốc tế, người cộng sản trẻ tuổi Nguyễn Ái Quốc đã luôn "đạp mạnh những lời lẽ chống lại Lênin, chống lại Quốc tế thứ ba"⁽²⁶⁾. Tại Đại hội V Quốc tế Cộng sản (năm 1924), Người ba lần phê phán các Đảng Cộng sản Tây Âu đã không thực hiện đầy đủ di huấn của Lênin về trách nhiệm giúp đỡ cách mạng thuộc địa. Trước sự tấn công, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh lý giải: "Bọn tư bản ghét chủ nghĩa cộng sản, đó là bản tính giai cấp của chúng"⁽²⁷⁾; do đó, nếu ta không phản bác lại chúng tức là đã "để một thứ vũ khí rất sắc bén cho địch chống lại ta"⁽²⁸⁾. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh yêu cầu Đảng không được phép "lơ là việc đấu tranh chống những tư tưởng phản đò, tư tưởng tư sản cải lương đò hàng và thỏa hiệp với đế quốc"⁽²⁹⁾. Hồ

Chí Minh vừa là nhà tư tưởng chú trọng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, vừa là tấm gương kiên trung về bảo vệ học thuyết Mác - Lênin - học thuyết khoa học nhất trong các học thuyết cách mạng và cách mạng nhất trong các học thuyết khoa học.

Thứ ba, tư tưởng Hồ Chí Minh thấm nhuần đặc tính nhân văn.

Tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện rõ *tình yêu sâu nặng với con người*. Với Hồ Chí Minh, [chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người⁽⁶⁰⁾ nên chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh không giới hạn bởi biên giới dân tộc, chủng tộc. Đi từ tình yêu đồng bào đến tình yêu đồng loại là điểm vượt trội của chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh so với chủ nghĩa nhân văn truyền thống. Khi Người nói về [tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà⁽⁶¹⁾ thì ở Người không chỉ có chữ *tình* - tấm lòng nồng hậu với con người mà còn có chữ *nghĩa* - trách nhiệm hành động vì hạnh phúc con người.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, *con người là giá trị cao quý nhất và giải phóng con người cùng khổ, đưa họ lên vị thế người chủ là khát vọng lớn nhất*. Với quan điểm [trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân⁽⁶²⁾, Hồ Chí Minh khẳng định: Con người là những gì tinh túy nhất, mạnh mẽ nhất của tạo hóa và quá trình tiến hóa tự nhiên. Rất coi trọng con người nên dù [tuyên chiến với chủ nghĩa cá nhân, Hồ Chí Minh tuyệt đối không chống hay xem nhẹ cá nhân. Từ [nhân ái đến [cứu nhân là bước chuyển logic của tư tưởng và sự nghiệp Hồ Chí Minh. Ngay khi sáng lập tờ báo *Le Paria* (Người cùng khổ), Người đã xác định rõ tôn chỉ của tờ báo và cũng là sứ mệnh của mình là [giải phóng loài người⁽⁶³⁾. Tư tưởng Hồ Chí Minh đề cao ba cuộc giải phóng: Giải phóng dân tộc để con người thoát khỏi ách nô lệ của thế lực ngoại bang; giải phóng giai cấp để con người thoát khỏi tình trạng [người bóc lột người] giải phóng con người, đưa họ lên vị thế làm chủ và khai phóng năng lực của họ.

Tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện rõ *niềm tin*

mãnh liệt vào con người. Văn hóa phương Đông đề cao thuyết [Thiên, Địa, Nhân nhưng Hồ Chí Minh khẳng định: [Vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ *nhỏ* đến *to*, từ *gần* đến *xa*, đều thế cả⁽⁶⁴⁾. Đề cao vai trò, sức mạnh và vị thế của con người nên trong tư tưởng Hồ Chí Minh, *con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng*. Hết lòng tin tưởng vào nhân dân nên ở những thời khắc sống còn của dân tộc, Hồ Chí Minh đều kêu gọi nhân dân đứng lên giành và bảo vệ độc lập tự do. Trong xây dựng đất nước, Người không chỉ chủ trương [động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân⁽⁶⁵⁾ mà còn trân trọng mọi đóng góp nhỏ bé, thầm lặng của người dân. Tin dân, trọng dân và vì dân nên Hồ Chí Minh đề ra nguyên tắc [dựa vào nhân dân mà xây dựng Đảng⁽⁶⁶⁾. Với lòng tin mãnh liệt vào *khả năng hướng thiện* của con người, Người đề cao phương pháp phê - tự phê và nêu gương để cải tạo con người, làm [phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa Xuân và phần xấu bị mất dần đi⁽⁶⁷⁾ và yêu cầu Đảng, Chính phủ có biện pháp giúp đỡ những người lầm lạc trở thành người lương thiện.

Tư tưởng Hồ Chí Minh luôn hướng tới mục tiêu cuối cùng: *Hạnh phúc con người*. Cho dù giải phóng dân tộc là mục tiêu hàng đầu của cách mạng Việt Nam nhưng Hồ Chí Minh nói rõ: Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì. Ngay sau cách mạng Tháng Tám, Người đã thay mặt Chính phủ tuyên bố: [Các công việc của Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người⁽⁶⁸⁾. Do đó, Chính phủ có trách nhiệm làm cho dân có ăn, làm cho dân có mặc, làm cho dân có chỗ ở, làm cho dân có học hành và xây dựng thiết chế dân chủ để nhân dân được hưởng đầy đủ các quyền dân chính của mình. Người cũng nhấn mạnh: Trong chế độ dân chủ thì Đảng cầm quyền để dân làm chủ; mọi cán bộ đều là đầy tớ cho dân nên phải tẩy bỏ cách làm việc [quan chủ hay [cán chủ] phải thực sự trọng dân, vì dân và thu phục được lòng dân.

Tinh thần nhân đạo, hòa bình trong bạo lực

cách mạng cũng là biểu hiện chân xác cho đặc tính nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh. Để đánh đuổi thế lực đế quốc phản động, hiếu chiến, ngoan cố, sử dụng bạo lực cách mạng là điều tất yếu. Tuy nhiên, bạo lực cách mạng trong tư tưởng Hồ Chí Minh thấm nhuần tinh thần nhân đạo, hòa bình. Người tận dụng mọi khả năng giải quyết xung đột bằng con đường đàm phán. Khi buộc phải tiến hành chiến tranh thì hướng tới mục tiêu đánh bại ý chí xâm lược mà không cần tận diệt đối phương, đối xử nhân đạo với tù binh và tạo điều kiện cho họ hồi hương. Người còn dành cho tử sỹ đối phương sự thương xót, cho nhân dân nước đối phương sự cảm thông. Để làm dịu nỗi đau của họ, Người tuyên bố phía Việt Nam sẽ cố gắng giữ gìn nguyên vẹn các nắm mồ tử sỹ để [khi chiến tranh chấm dứt, các bà có thể mang hài cốt của chồng con mình về quê cha đất tổ]⁽³⁹⁾.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là hình mẫu của *văn hóa khoan dung* với những biểu hiện phong phú, cảm động. Với Hồ Chí Minh, khoan dung trước hết là *rộng lượng, cảm thông với những sai sót, khiếm khuyết của con người* bởi [người đời không phải thánh thần, không ai tránh khỏi khuyết điểm]⁽⁴⁰⁾. Đó còn là *tha thứ, khoan hồng với những người Việt từng hợp tác với thế lực đế quốc*. Coi họ là nạn nhân của chính sách [Chia để trị] của chủ nghĩa đế quốc nên Hồ Chí Minh căn dặn nhân dân [không được báo thù báo oán]⁽⁴¹⁾ và đề cao phương pháp binh vận, nguy vận vì [ta sẽ không tốn đạn hao binh, mà được cả người lẫn súng]⁽⁴²⁾. Khoan dung trong tư tưởng Hồ Chí Minh còn là *khoan dung văn hóa*, tức là tôn trọng sự khác biệt, biết dung nạp, đối thoại với các thiên hướng tôn giáo hay chính trị khác, biết tìm ra sự thống nhất thay cho chia rẽ, loại trừ. Vì thế, tư tưởng Hồ Chí Minh sáng ngời tinh thần khoan dung tôn giáo thông qua việc tôn trọng đức tin của nhân dân, khai thác các giá trị tốt đẹp trong các tôn giáo, đề cao tinh thần bình đẳng, đoàn kết tôn giáo, không coi tôn giáo nào là quốc giáo. Sau cách mạng Tháng Tám, Hồ Chí Minh đã thành lập chính phủ với sự tham gia của những người từng là yếu nhân của chính thể cũ hay có thiên hướng chính trị khác.

Cũng với tinh thần khoan dung văn hóa, Hồ Chí Minh nhận ra sự chung đúc giữa các triết thuyết của các vĩ nhân là sự mưu cầu hạnh phúc cho con người. Trước thế nhân đầy khác biệt, Hồ Chí Minh vẫn nhìn thấy điểm chung: [Con người dù là xấu, tốt, văn minh hay dã man đều có tình]⁽⁴³⁾ và dân nước nào [cũng ưa sự lành và ghét sự dữ]. Khoan dung là cơ sở của văn hóa hòa bình nên với tinh thần đó, Hồ Chí Minh khẳng định: [Các nước dù chế độ xã hội khác nhau và hình thái ý thức khác nhau cũng đều có thể chung sống hoà bình]⁽⁴⁴⁾. Năm 1995 *Liên Hợp Quốc* mới chính thức đề cao văn hóa khoan dung nhưng Hồ Chí Minh đã tiên phong thực hành đức khoan dung từ mấy thập kỷ trước.

Một điều cần nhấn mạnh: Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, *đặc tính khoa học, cách mạng và nhân văn luôn hòa quyện trong một chỉnh thể thống nhất*. Tính khoa học đã bao hàm trong nó tính cách mạng bởi khoa học chân chính tất yếu phải chỉ ra được quy luật vận động khách quan của lịch sử, phải mở đường cho cái tiến bộ. Mặt khác, tính cách mạng trong tư tưởng Hồ Chí Minh cũng bao hàm tính khoa học bởi mọi đường lối cách mạng của Người đều thấm nhuần nguyên tắc thực tiễn, tôn trọng quy luật khách quan. Tư tưởng cải tạo thế giới, cải tạo con người, đấu tranh với những gì phản lại con người - các sắc thái của đặc tính cách mạng trong tư tưởng Hồ Chí Minh, tựu chung, đều hướng tới mục tiêu nhân văn: Giải phóng và đem lại hạnh phúc cho con người. Ngược lại, chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh là chủ nghĩa nhân văn cộng sản với triết lý hành động, hiện thực. Tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với đạo đức, phong cách của Người cũng là một chỉnh thể thống nhất, không thể tách rời. Vì thế, khoa học, cách mạng, nhân văn là đặc tính của toàn bộ di sản tinh thần Hồ Chí Minh và cũng là bản chất của di sản đó.

2. Ý nghĩa của việc thấu suốt các đặc tính khoa học, cách mạng và nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh

Tư tưởng Hồ Chí Minh đã chứng minh nhận định của C.Mác: [Lý luận cũng có thể trở thành lực lượng vật chất, một khi nó thâm nhập vào quần

chúng⁽⁴⁵⁾. Thấm thấu và tiếp tục phát triển sáng tạo di sản vô giá mà Người để lại là trách nhiệm của chúng ta. Trong bối cảnh công tác xây dựng Đảng và mối quan hệ giữa Đảng và dân đang tồn tại không ít thách thức, việc làm rõ các đặc tính khoa học, cách mạng, nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh có ý nghĩa thiết thực.

Một là, lý giải tận gốc rễ sức sống của tư tưởng Hồ Chí Minh và cội nguồn thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Trong thế giới hiện đại, dấu ấn con người dễ phai nhạt. Chủ tịch Hồ Chí Minh là trường hợp hy hữu của lịch sử khi thời gian càng lùi xa, sức sống và giá trị trong tư tưởng của Người càng tỏa sáng. Lý do là bởi: *Chỉ những gì thuộc về văn hóa, mang đặc tính, giá trị của văn hóa mới có khả năng tồn tại và phát triển.* Các đặc tính khoa học, cách mạng, nhân văn thấm sâu trong tư tưởng Hồ Chí Minh đều là các đặc tính văn hóa. Vì thế, di sản Hồ Chí Minh thực sự là một kho tàng đầy của báu, là di sản chứa đựng bao giá trị, giá trị đó nói cho cùng là giá trị văn hóa mà chúng ta khai thác chưa được bao nhiêu⁽⁴⁶⁾.

Nhân loại từng kinh ngạc và thán phục khi Việt Nam - một quốc gia nhỏ, nghèo nàn, lạc hậu đã thắng các cường quốc như Pháp và Mỹ; thế hệ trẻ Việt Nam ngày nay cũng khó thấu hiểu cội nguồn những kỳ tích đó, nếu không hiểu biết về cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh - đó chính là chìa khóa để giải mã lịch sử Việt Nam hiện đại. Việc nghiên cứu, thấm thấu các đặc tính thể hiện bản chất tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ góp phần hình thành ở cán bộ và nhân dân, đặc biệt là ở thế hệ trẻ, thái độ tôn trọng sự thật, lòng tự hào dân tộc, tình yêu lãnh tụ, qua đó, hình thành trong họ đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh.

Mặt khác, tư tưởng Hồ Chí Minh thuộc về khoa học chính trị, mang đặc tính khoa học nên cần được đối xử như một khoa học. Bản thân tư tưởng Hồ Chí Minh với các giá trị chân - thiện - mỹ đã có sức thuyết phục, truyền cảm hứng rất cao; mọi sự thêm thắt hay hiện đại hóa tư tưởng của Người đều phản tác dụng. Càng chân thực thì càng thuyết phục - đó là nguyên tắc nằm lòng trong

nghiên cứu, giảng dạy và truyền bá sự nghiệp, tư tưởng của con người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta.

Hai là, củng cố trong cán bộ, nhân dân niềm tin khoa học về nền tảng tư tưởng của Đảng, qua đó, phòng chống suy thoái tư tưởng chính trị và tạo vắc-xin miễn nhiễm trước các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn khẳng định, tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi, nhưng không phải ai cũng thông suốt căn nguyên của sự tôn vinh đó. Lợi dụng sự hiểu biết chưa đầy đủ của cán bộ và nhân dân, các thế lực thù địch đưa ra những thông tin nguy hại về tư tưởng Hồ Chí Minh, gây sự hoài nghi về nền tảng tư tưởng của Đảng. Do đó, cần nghiên cứu và truyền đến họ các giá trị vô giá của tư tưởng Hồ Chí Minh để củng cố trong họ niềm tin khoa học vào nền tảng tư tưởng của Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà đất nước đã lựa chọn. Nhân dân chính là nền tảng dư luận xã hội nên tạo dựng được dư luận xã hội đúng đắn chính là tạo xung lực cho sự phản bác, tạo sự miễn dịch trước các luận điệu xuyên tạc, thù địch. Con người luôn bị hấp dẫn bởi chân - thiện - mỹ nên việc thấm thấu bản chất, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ làm cho việc học tập và làm theo Bác trong cán bộ và quần chúng nhân dân trở thành nhu cầu văn hoá tự thân, góp phần thức tỉnh lương tâm, tinh thần tự soi, tự sửa, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng, chính trị của cán bộ, đảng viên, qua đó, góp phần xây dựng văn hóa Đảng và chấn hưng văn hóa dân tộc.

Ba là, trang bị những tri thức căn cốt, các luận điểm, luận chứng khoa học để phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về tư tưởng Hồ Chí Minh với tư cách là bộ phận cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh mang tầm vóc học thuyết, việc thực hiện tư tưởng của Người đã góp phần đẩy bánh xe lịch sử theo hướng tiến bộ⁽⁴⁷⁾. Đó là sự thật lịch sử chứ chẳng sự tuyên truyền

cộng sản nào có thể nguy tạo, lừa dối hàng triệu trái tim, khối óc con người trong suốt một thế kỷ. Tuy nhiên, người đánh đắm chủ nghĩa thực dân bằng tư tưởng giải phóng tất yếu sẽ là đối tượng tấn công của những kẻ muốn duy trì sự nô dịch trên toàn thế giới. Mặt khác, do âm mưu thực hiện "điển biến hòa bình" lật đổ chế độ hiện hành, phế bỏ quyền lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, các thế lực thù địch ra sức xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh và tìm mọi cách đánh đổ "thần tượng Hồ Chí Minh". Chính âm mưu này vô hình chung đã thừa nhận vai trò, sức mạnh của tư tưởng Hồ Chí Minh. Do Hồ Chí Minh đã trở thành tinh hoa, khí phách dân tộc và nhân loại nên mọi sự xuyên tạc về Hồ Chí Minh đều là xúc phạm văn hóa, xuyên tạc lịch sử, phỉ báng lương tri. Do đã tâm chính trị đen tối, kẻ xấu đã không từ một thủ đoạn nào để xuyên tạc tư tưởng, sự nghiệp của Người. Dù vậy, lịch sử vốn khách quan, nhân dân vốn công tâm và sáng suốt. Các đặc tính, giá trị cao quý của tư tưởng Hồ Chí Minh khi được quảng bá sâu rộng và hiệu quả sẽ tạo sự tương phản, phủ định sâu sắc các âm mưu đen tối, các luận điệu hàm hồ của các thế lực thù địch và lột trần bộ mặt phản động của chúng, làm cho chúng trở nên kệch cỡm trước nguồn sáng vĩ đại là tư tưởng và cuộc đời Hồ Chí Minh.

Chứa đựng trong mình sức mạnh khoa học, cách mạng, nhân văn nên thế giới dù thay đổi nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh sống mãi. Đảng ta và nhân dân Việt Nam có niềm tự hào chân chính: Bất cứ nơi nào chiến đấu cho độc lập tự do, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Bất cứ nơi nào chiến đấu cho hòa bình và công lý, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Ở bất cứ đâu, nhân dân chiến đấu cho một thế giới mới, chống đói nghèo, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao⁽⁴⁸⁾./

(1) *Thế giới ca ngợi và thương tiếc Hồ Chí Minh* (1976), Nxb. Sự thật, H., tr.530.

(2), (24), (25), (31), (35), (37) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.15, tr.388, 117, 167, 668, 617, 672.

(3), (8), (21), (22) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.11, tr.164, 158, 92, 92.

(4), (20), (26) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.12, tr.30, 221, 562.

(5), (15), (33) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, t.1, tr.496, 509-610, 491.

(6) Phạm Văn Đồng (2012), *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc*, Nxb. CTQG, H., tr.520.

(7) C. Mác - Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.3, tr.9-10.

(9), (34) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.5, tr.312, 281.

(10) V.I.Lênin (2006), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.29, tr.179.

(11) Trần Quốc Vương (2003), *Văn hóa Việt Nam - tìm tòi và suy ngẫm*, Nxb. Văn học, H., tr.909.

(12) Phạm Văn Đồng (2012), *Hồ Chí Minh - tinh hoa và khí phách của dân tộc*, Sdd, tr.239.

(13) C.Mác và Ph.Ăngghen (1999), *Toàn tập*, Sdd, T.36, tr.796.

(14), (42) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.7, tr.414, 338.

(16) Học viện Chính trị Quốc gia, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng (2016), *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử*, Nxb. CTQG Sự thật, H., T.5, tr.42.

(17) Dẫn theo Lady Borton (2012), *Hồ Chí Minh - Một hành trình*, Nxb. Thế giới, H., tr.150.

(18), (19) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.2, tr.284, 299.

(23), (28) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.8, tr.13, 491.

(27) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.14, tr.668.

(29) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.13, tr.489.

(30), (39) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.6, tr.130, 469

(32), (44) Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Sdd, T.10, tr.453, 12.

(36), (43) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.8, tr.281, 99.

(38), (40), (41) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.4, tr.21, 192, 471.

(45) C.Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Sdd, T.1, tr.580.

(46) Phạm Văn Đồng (2023), *Văn hóa và đổi mới*, Nxb. CTQG, H., tr.139.

(47) Dẫn theo Hồ Chí Minh trong ký ức bạn bè quốc tế (2009), Nxb. CTQG, H., tr.50.

(48) Viện Hồ Chí Minh (1993), *Hồ Chí Minh sống mãi trong trái tim nhân loại*, Nxb. Quân đội nhân dân, H., tr.90.